

Giới thiệu chung về Coenzyme Q10

Giới thiệu chung về Coenzyme Q10

Coenzyme Q10 là một dẫn chất benzoquinon, phân bố ở nhiều nơi trong cơ thể người và trong tự nhiên, có đặc tính tương tự vitamin, nghĩa là cơ thể con người cần chúng với số lượng rất nhỏ. Sự thiếu hụt chất này sẽ gây ra các rắc rối về chuyển hóa và sinh bệnh tật.

Coenzyme Q10 lần đầu tiên được tìm thấy vào năm 1957 từ một chất màu vàng có trong tim bò. Đến năm 1958 TS. Kerl Folkers cùng cộng sự đã xác định được công thức cấu tạo của Coenzyme Q10 và tổng hợp được Coenzyme Q10 trong phòng thí nghiệm, mở ra một miền đất hứa trong việc sử dụng Coenzym Q10 để chăm sóc sức khỏe cho người.

Công dụng của Coenzyme Q10

Coenzyme Q10 giúp giảm nguy cơ tai biến tim mạch. Thường dùng trong các triệu chứng liên quan đến suy tim có sung huyết nhẹ và vừa ở những bệnh nhân đang được điều trị với phác đồ chuẩn.

Coenzyme Q10 tham gia vào quá trình hình thành ATP giúp cho sự hô hấp của tế bào cơ tim, làm mạnh tim, ngăn cản virus gây viêm tim.

Kích thích hệ thống tế bào miễn dịch: Coenzyme Q10 làm chậm quá trình phát triển thành bệnh AIDS đối với người nhiễm HIV. Thường những bệnh nhân HIV có nồng độ Coenzyme Q10 thấp thì nhanh phát triển thành bệnh AIDS hơn người có HIV nhưng có nồng độ Coenzyme Q10

Coenzyme Q10 giúp giảm cholesterol máu (trong rối loạn lipid máu).

Điều hòa huyết áp cũng là công dụng của Coenzyme Q10

Đặc biệt Coenzyme Q10 giúp chống ôxy hóa, chống lão hóa, nên phối hợp với một số chất khác như các vitamin: E, C, để giúp cơ thể trẻ, khỏe, ngừa ung thư ứng dụng hữu hiệu cho các sản phẩm làm đẹp.

Phòng ngừa ngộ độc do tác động của các hóa chất trong môi trường sống.

Vui lòng liên hệ để được báo giá:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM THIÊN NGUYỄN

Website: <https://thiennguyen.net.vn/>

Ms Yến - 0947.805.345 | info@thiennguyen.net.vn

Bình luận

Bài viết liên quan

[MSM \(Methylsulfonylmethane\)](#)

[thuoc nam chua bệnh ung thư](#)

[Bán vỏ nang con nhộng, bán viên nang rỗng gelatin, vỏ nang cứng](#)

[Fucoidan](#)

[Resveratrol](#)

[Nano Curcumin 5%](#)

[Spirulina](#)

[Soy isoflavones](#)

[Garcinia cambogia extract](#)

[Diosmin](#)

[Green Coffee Bean Extract](#)

[MSM \(Methylsulfonylmethane\)](#)

[nấm lim xanh chữa bệnh ung thư](#)

[Pueraria mirifica Extract](#)

[Sheep Placenta Powder – Nhau thai cừu](#)

[Fucoidan](#)

[Fucoidan](#)

[Resveratrol](#)

[Mill thistle Extract](#)

[Astaxanthin](#)

[MSM \(Methylsulfonylmethane\)](#)

[Pueraria mirifica Extract](#)

[Collagen type II](#)

[Astaxanthin](#)

[MSM \(Methylsulfonylmethane\)](#)

[Pregnenolone Acetate](#)

[Collagen type II](#)

[Astaxanthin](#)

[Citrus Aurantium Extract](#)

[Garlic Extract](#)

Trang 29 của 41

- [« Đầu tiên](#)
- [Lùi](#)
- [26](#)
- [27](#)
- [28](#)
- 29
- [30](#)
- [31](#)
- [32](#)
- [Tiếp](#)
- [Cuối cùng »](#)

